

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC NHÀ BMI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC NHÀ BMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BMI HOUSING MANAGEMENT AND OPERATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110757949

3. Ngày thành lập: 20/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Tòa Thanh Xuân Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0365588991

Fax:

Email: Duongsonbmi@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510(Chính)
2.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
3.	Trồng cây hàng năm khác	0119
4.	Trồng cây ăn quả	0121
5.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Sản xuất, trồng cây cảnh, cây bóng mát, cây công trình, cây trang trí nội, ngoại thất, cây các loại.	0129
6.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
7.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
8.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
9.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
10.	Chăn nuôi gia cầm	0146
11.	Chăn nuôi khác	0149
12.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
13.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
14.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
16.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
17.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
18.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	3290

19.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...)	4299
22.	Phá dỡ	4311
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Thi công xây dựng công trình	4390
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá hàng hoá, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
30.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
31.	Bán buôn thực phẩm	4632
32.	Bán buôn đồ uống	4633
33.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
34.	Bán buôn tổng hợp	4690
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
36.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
37.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
41.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tem và tiền kim khí)	4773
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
45.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
47.	Bốc xếp hàng hóa	5224
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
50.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
52.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
53.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
54.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
55.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video	5911
56.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
57.	Xây dựng nhà không để ở	4102
58.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
59.	Cổng thông tin	6312
60.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
61.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản - Quản lý và vận hành nhà, chung cư	6810

62.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
63.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, kiểm toán)	7020
64.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Khảo sát xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Kiểm định xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng - Dịch vụ tư vấn đấu thầu (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	7110
65.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
66.	Quảng cáo (Trừ loại Nhà nước cấm)	7310
67.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra)	7320
68.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
69.	Hoạt động thú y	7500
70.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7830
71.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7911

72.	Điều hành tua du lịch	7912
73.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
74.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ	8010
75.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
76.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
77.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
78.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
79.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
80.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
81.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
82.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động báo chí)	8230
83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ dịch vụ báo cáo toà án và hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
84.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ loại Nhà nước cấm)	9000
85.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: - Tổ chức và điều hành các sự kiện thể thao nghiệp dư trong nhà và ngoài trời của các nhà tổ chức sở hữu các cơ sở đó - Gồm cả việc quản lý và cung cấp nhân viên cho hoạt động của các cơ sở này	9311
86.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
87.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
88.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
89.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các phòng hát karaoke - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che....	9329

90.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ xoa bóp Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật, đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình)	9610
91.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
92.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
93.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
94.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN BMI

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 0108862791

Do: *Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hà Nội* Cấp ngày: 09/08/2019

Địa chỉ trụ sở chính: *tầng 2, toà nhà Thanh xuân Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG THÁI SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 27/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001091008338

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: *Thôn Mít Mái, Xã Yên Bài, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Mít Mái, Xã Yên Bài, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội